PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG ANH LỚP 1

Unit 3 Lesson 3 · Unit 4 Lesson 1 (SGK tr. 16–17)

Tuần 6



Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Write the letters – viết chữ cái hoa, chữ thường theo mẫu

Mẫu: Aa Dd

Mỗi dòng một chữ cái: chữ hoa trước, chữ thường sau (Aa, Dd). Chưa cần viết từ.

Bài 2: Look and write – nhìn hình, viết chữ cái đầu

 ☐pple	 ☐ag	 ☐an	 ☐og	 ☐oor

Bài 3: Match – nối chữ hoa với chữ thường

1. A	●	●	a. b
2. D	●	●	b. a
3. C	●	●	c. d
4. B	●	●	d. c

Bài 4: Match – bố mẹ đọc từ, bé nối hình với từ

	●	●	can
	●	●	hat
	●	●	apple
	●	●	bag

Bài 5: Listen and circle – bố mẹ đọc to từ, bé khoanh chữ cái

1. Bố mẹ đọc «apple» – chữ cái đầu là:	(a)	b	c
2. Bố mẹ đọc «bag» – bé nghe thấy chữ nào?	d	(a)	c
3. Bố mẹ đọc «can» – bé nghe thấy chữ nào?	b	d	(a)
4. Bố mẹ đọc «hat» – bé nghe thấy chữ nào?	(a)	b	c

Bài 6: Listen and choose – bố mẹ đọc câu và hai ý, bé chọn

1. Bố mẹ đọc: «This is my bag.» Câu này nghĩa là:
   (A) Đây là cái túi của tớ. (B) Đây là cái mũ của tớ.
2. Bố mẹ đọc: «This is my hat.» Câu này nghĩa là:
   (A) Đây là cái túi của tớ. (B) Đây là cái mũ của tớ.

onthi.app
Ôn thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN – TIẾNG ANH LỚP 1

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 6

Bài 1: Write the letters – viết chữ cái hoa, chữ thường theo mẫu

Aa, Dd

Bài 2: Look and write – nhìn hình, viết chữ cái đầu

🍎 – apple 🎒 – bag 🥫 – can 🐶 – dog 🚪 – door

Bài 3: Match – nối chữ hoa với chữ thường

1 – b 2 – c 3 – d 4 – a

Bài 4: Match – bố mẹ đọc từ, bé nối hình với từ

🍎 – apple 🎒 – bag 🥫 – can 🧢 – hat

Bài 5: Listen and circle – bố mẹ đọc to từ, bé khoanh chữ cái

1. **A** (a) 2. **B** (a) 3. **C** (a) 4. **A** (a)

Bài 6: Listen and choose – bố mẹ đọc câu và hai ý, bé chọn

1. **A** (Đây là cái túi của tớ.) 2. **B** (Đây là cái mũ của tớ.)

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án